

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 390/2019/TLST-HNGĐ ngày 14/6/2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- ***Chị Nguyễn Thị Thanh M***, sinh ngày 30/9/1981.

HKTT: Khôi 13, xã Ph, huyện S, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Nhà số 4, ngách 63/64 đường L, quận D, thành phố Hà Nội.

- ***Anh Phạm Văn D***, sinh ngày 16/11/1978.

HKTT: Phòng 1506 Tòa CT3, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Phạm Văn D cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị M và anh D thống nhất xác nhận anh, chị có 02 con chung là Phạm Khôi Ng, sinh ngày 13/12/2010 và Phạm Bảo N sinh ngày 23/6/2013. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị M sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị M không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị M và anh D mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 14 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Phạm Văn D.

- Về con chung: Giao các con chung là Phạm Khôi Ng, sinh ngày 13/12/2010 và Phạm Bảo N, sinh ngày 23/6/2013 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ khi ly hôn cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị M không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị M và anh D mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (anh chị được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007821 và 0007822 cùng ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh